

**ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐỒNG
HUYỆN ỦY ĐƠN DƯƠNG**

*

Số 986-CV/HU

*Về việc triển khai thực hiện
Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 03/9/2019
của Bộ Chính trị*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Đơn Dương, ngày 24 tháng 10 năm 2019

Kính gửi: Ủy ban Nhân dân huyện.

Thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 03/9/2019 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 105-KH/TU ngày 21/10/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 03/9/2019 của Bộ Chính trị về “*tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong tình hình mới*”; Thường trực Huyện ủy có ý kiến như sau:

1. Ủy ban Nhân dân huyện căn cứ Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 03/9/2019 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 105-KH/TU ngày 21/10/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tham mưu cho Ban Thường vụ Huyện ủy kế hoạch để tổ chức thực hiện trong toàn Đảng bộ.

2. Đề nghị Ủy ban nhân dân huyện quan tâm triển khai thực hiện và gửi dự thảo về Thường trực Huyện ủy (*qua hệ thống thư công vụ - hudonduong@lamdong.gov.vn*) trước **ngày 05/11/2019**.

(Sao gửi kèm Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 03/9/2019 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 105-KH/TU ngày 21/10/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

Nơi nhận:

- Như kính gửi.
- Lưu VPHU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Trương Văn Bình



Ký bởi: Tỉnh ủy Lâm Đồng
Email: tinhuy@lamdong.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh ủy Lâm Đồng
Ngày ký: 24.10.2019 15:15:24 +07:00

TỈNH ỦY LÂM ĐỒNG

*

Số 405 -KH/TU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Lâm Đồng, ngày 24 tháng 10 năm 2019

KẾ HOẠCH

HUYỆN ỦY ĐƠN DƯƠNG VĂN PHÒNG	
ĐẾN	Số: 19.1938 Ngày: 21/10/19
Chuyên:	
Lưu hồ sơ số:	

hiện Chỉ thị số 37-CT/TW, ngày 03/9/2019 của Ban Bí thư về
*cường sự lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng quan hệ lao động hài hòa,
ổn định và tiến bộ trong tình hình mới*

hiện Chỉ thị số 37-CT/TW, ngày 03/9/2019 của Ban Bí thư về “tăng
nh đạo, chỉ đạo xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ
trong tình hình mới” (gọi tắt là Chỉ thị số 37-CT/TW); Ban Thường vụ Tỉnh ủy
ban hành kế hoạch thực hiện trên địa bàn tỉnh, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Làm cho cấp ủy, chính quyền, các đơn vị, doanh nghiệp và người lao động
nhận thức rõ việc chấp hành những quy định của pháp luật về lao động, góp phần
từng bước xác lập và vận hành quan hệ lao động hài hòa, ổn định trong các doanh
nghiệp, bảo đảm quyền và lợi ích của các bên phù hợp theo cơ chế thị trường; nắm
vững các nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Chỉ thị và triển khai, tổ chức thực hiện có
hiệu quả.

- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể trong
quá trình thực hiện nhiệm vụ, giải pháp về xây dựng quan hệ lao động hài hòa; coi
đây là nhiệm vụ vừa cấp bách, vừa lâu dài, có vai trò quan trọng trong việc giữ
vững ổn định chính trị, xã hội.

- Chỉ đạo xử lý kịp thời những vấn đề phát sinh trong quan hệ lao động của
các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; tăng cường trách nhiệm của các cơ quan quản
lý nhà nước, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp trong việc xây dựng mối
quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong tình hình mới.

II/ NỘI DUNG

1. Tổ chức nghiên cứu, quán triệt nội dung Chỉ thị 37-CT/TW

1.1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức hội nghị phổ biến, quán triệt và tuyên
truyền, triển khai thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW nhằm nâng cao nhận thức chấp
hành pháp luật của người lao động, nhất là các doanh nghiệp hoạt động theo Luật
Doanh nghiệp và các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, đảm bảo quyền và
lợi ích hợp pháp của các bên nhằm hạn chế các mâu thuẫn phát sinh từ quan hệ lao
động có nguy cơ dẫn đến tranh chấp lao động và đình công.

1.2. Các đồng chí bí thư huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
đảng đoàn, ban cán sự đảng; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị căn cứ Chỉ thị của
Trung ương, Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và tình hình cụ thể ở địa
phương, cơ quan, đơn vị mình tổ chức nghiên cứu, phổ biến, tuyên truyền, quán
triệt và thực hiện Chỉ thị, Kế hoạch của Tỉnh ủy và triển khai thực hiện nghiêm túc,
hiệu quả.

2. Nhiệm vụ cụ thể

2.1. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, chính quyền để nâng cao nhận thức, thúc đẩy xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ

- Các cấp ủy, chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng quan hệ lao động, hài hòa, ổn định và tiến bộ; coi đây là nhiệm vụ vừa cấp bách vừa lâu dài, có vai trò quan trọng trong việc giữ vững sự ổn định chính trị, xã hội, thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh, bảo đảm hài hòa quyền và lợi ích của các bên trong quan hệ lao động.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lao động, tạo sự đồng thuận trong tổ chức triển khai thực hiện; chú trọng phát huy các phương tiện truyền thông để định hướng, vận động, tập hợp người lao động, người sử dụng lao động trong xây dựng mối quan hệ lao động; kịp thời ngăn chặn, phản bác những thông tin sai lệch, gây ảnh hưởng xấu tới quan hệ lao động và an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

2.2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về quan hệ lao động

a) Rà soát, kiến nghị điều chỉnh, bổ sung để hoàn thiện hệ thống pháp luật về quan hệ lao động:

- Tham gia góp ý sửa đổi Bộ luật Lao động, Luật Công đoàn, Luật Bảo hiểm xã hội, Luật Việc làm... bảo đảm tuân thủ Hiến pháp, phù hợp với thể chế chính trị, điều kiện kinh tế - xã hội của nước ta, tạo điều kiện xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ.

- Kiến nghị hoàn thiện cơ chế đối thoại, thương lượng, thỏa thuận giữa các chủ thể trong quan hệ về việc làm, tiền lương, điều kiện làm việc và các chế độ phúc lợi; mức lương tối thiểu đảm bảo mức sống tối thiểu của người lao động và gia đình họ phù hợp với địa bàn và mức sống của người lao động tại địa phương theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 7 khóa XII về cải cách chính sách tiền lương.

- Kiến nghị hoàn thiện và triển khai thực hiện các quy định về quyền và nghĩa vụ của tổ chức đại diện người lao động, tổ chức đại diện người sử dụng lao động trong các hoạt động đối thoại, tham vấn, thực hiện dân chủ cơ sở tại doanh nghiệp và việc thương lượng, ký kết, thực thi các thỏa ước lao động tập thể theo quy định của pháp luật.

- Kiến nghị hoàn thiện cơ chế, thiết chế và quy trình thủ tục giải quyết tranh chấp lao động, đảm bảo các tranh chấp lao động được giải quyết nhanh chóng, thuận lợi, hiệu quả và đúng pháp luật.

b) Tăng cường quản lý nhà nước về quan hệ lao động, thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ xây dựng quan hệ lao động

- Cùng cố, kiện toàn tổ chức và hoạt động quản lý nhà nước về quan hệ lao động từ tỉnh tới cơ sở theo tinh thần Nghị quyết 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII và Kế hoạch 48-KH/TU ngày 16/4/2018 của Tỉnh ủy; cơ quan quản lý nhà nước về lao động phải bố trí cán bộ chuyên trách thực hiện nhiệm vụ quản lý tổ chức đại diện người lao động, quản lý hỗ trợ phát triển quan hệ lao động.

- Tăng cường các hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật về lao động, trong đó tập trung vào những địa bàn có nhiều doanh nghiệp, doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động, những nội dung dễ phát sinh tranh chấp lao động như tiền lương, làm thêm giờ, phúc lợi, ăn ca, đóng, hưởng bảo hiểm xã hội...; xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm pháp luật về quan hệ lao động trong doanh nghiệp.

- Quản lý chặt chẽ tổ chức đại diện người lao động từ việc thành lập, hoạt động, bảo đảm thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, tôn chỉ mục đích theo quy định của pháp luật.

- Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu, bộ tiêu chí đánh giá quan hệ lao động ở các doanh nghiệp; tăng cường phối hợp, tích hợp thông tin dữ liệu giữa các cơ quan liên quan để phục vụ công tác quản lý nhà nước về quan hệ lao động; tổ chức tốt công tác thông tin, dự báo, kết nối cung - cầu và phát triển thị trường lao động để các bên có cơ sở đối thoại, thương lượng.

- Xây dựng cơ chế, chính sách nhằm hỗ trợ xây dựng nhà ở cho người lao động, công trình phúc lợi xã hội, các thiết chế công đoàn, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động.

2.3. Nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức công đoàn trong quan hệ lao động

- Đổi mới hoạt động của các cấp công đoàn đáp ứng yêu cầu của tình hình mới; làm tốt chức năng đại diện công đoàn trong đối thoại, thương lượng, giải quyết tranh chấp lao động, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động.

- Coi trọng tuyên truyền, vận động và phát triển đoàn viên công đoàn tại doanh nghiệp; thu hút người lao động và tổ chức đại diện người lao động tại doanh nghiệp tham gia vào Liên đoàn Lao động tỉnh.

- Đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của công đoàn cơ sở trong doanh nghiệp theo hướng xây dựng công đoàn thực sự là tổ chức của người lao động, do người lao động và vì người lao động; lấy sự hài lòng của người lao động là thước đo đánh giá chất lượng, hiệu quả hoạt động của công đoàn.

- Thực hiện có hiệu quả các biện pháp hỗ trợ, bảo vệ đoàn viên, cán bộ công đoàn và tổ chức công đoàn cơ sở trong doanh nghiệp.

2.4. Thúc đẩy hoạt động đối thoại, thương lượng tập thể

Cơ quan nhà nước, tổ chức công đoàn, tổ chức đại diện người sử dụng lao động phải quan tâm hướng dẫn, hỗ trợ các hoạt động đối thoại, thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể bảo đảm thực chất; thúc đẩy thương lượng, thỏa thuận về tiền lương, tiền thưởng và các chế độ khuyến khích khác trong thỏa ước lao động tập thể hoặc trong quy chế của doanh nghiệp; mở rộng đối thoại, thương lượng, ký kết thỏa ước tập thể cấp ngành và nhóm doanh nghiệp.

2.5. Giải quyết tốt tranh chấp lao động và đình công

- Rà soát, kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của đội ngũ hòa giải viên lao động ở các huyện, thành phố và hội đồng trọng tài lao động của tỉnh theo

hướng tinh gọn, hiệu quả; bảo đảm các tranh chấp lao động phải được giải quyết kịp thời đúng trình tự thủ tục quy định của pháp luật; phát huy vai trò của các thiết chế hòa giải và trọng tài lao động trong hỗ trợ phát triển quan hệ lao động, ngăn ngừa, giảm thiểu tranh chấp lao động.

- Nghiên cứu cơ chế giải quyết tranh chấp lao động tập thể theo pháp luật, giải quyết hài hòa lợi ích các bên.

- Thí điểm mô hình giải quyết tranh chấp lao động với việc bố trí một số hòa giải viên lao động, trọng tài viên lao động chuyên trách theo hướng vừa thực hiện giải quyết tranh chấp vừa hỗ trợ phát triển quan hệ lao động; có chế độ khuyến khích người có đủ năng lực, phẩm chất, uy tín tham gia làm hòa giải viên lao động, trọng tài viên lao động.

- Việc giải quyết tranh chấp lao động, đình công phải đảm bảo giữ vững an ninh, trật tự xã hội; xử lý nghiêm những đối tượng lợi dụng, lôi kéo kích động, ép buộc người lao động gây rối an ninh, trật tự.

2.6. Phát huy vai trò các tầng lớp nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong giám sát, phản biện việc tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong tình hình mới; nâng cao nhận thức chấp hành pháp luật lao động của người lao động, nhất là các doanh nghiệp hoạt động theo Luật Doanh nghiệp và các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các bên, hạn chế các mâu thuẫn phát sinh từ quan hệ lao động có nguy cơ dẫn đến tranh chấp lao động và đình công.

III/ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Chỉ thị số 37-CT/TW, Kế hoạch này của Tỉnh ủy, các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện; đồng thời lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy và các cơ quan, đơn vị trực thuộc thực hiện có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ.

2. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh lãnh đạo tăng cường công tác giám sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực và các Ban của Hội đồng nhân dân về xây dựng môi quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong doanh nghiệp.

3. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy:

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung Chỉ thị 37-CT/TW và Kế hoạch này; hướng dẫn các cấp ủy, tổ chức đảng tổ chức quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện Chỉ thị và Kế hoạch.

- Chỉ đạo tuyên truyền, phổ biến những điển hình tiên tiến, những việc làm hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả; đồng thời, phản ánh những nơi làm chưa tốt, kém hiệu quả để có giải pháp khắc phục.

4. Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh:

- Lãnh đạo, chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp có kế hoạch giám sát việc thực hiện Kế hoạch này; tổ chức tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, người lao động, người sử dụng lao động thực hiện tốt các

chủ trương, chính sách về xây dựng môi quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong doanh nghiệp.

- Nâng cao vai trò và năng lực của tổ chức công đoàn là tổ chức đại diện của người lao động trong quan hệ lao động phù hợp với nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

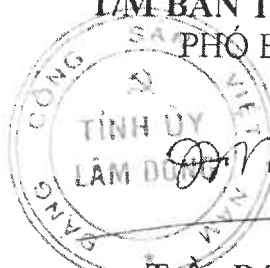
5. Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy có trách nhiệm phổ biến, quán triệt, xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW và Kế hoạch này phù hợp với tình hình địa phương, đơn vị; hàng năm, tiến hành sơ kết đánh giá rút kinh nghiệm để thực hiện kế hoạch có hiệu quả.

6. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Kế hoạch của Tỉnh ủy với các nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình và phân công cơ quan đơn vị thực hiện cụ thể tránh chồng chéo, lãng phí; đồng thời, chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch này; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết quả thực hiện. KS

Nơi nhận:

- Ban Bí thư TW Đảng (b/c),
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Các ban đảng thuộc Tỉnh ủy,
- Đảng đoàn HĐND, UBND tỉnh,
- Các sở, ban, ngành, MTTQ, đoàn thể tỉnh,
- Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy+XH.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ



Trần Đức Quận

VĂN PHÒNG TỈNH ỦY LÂM ĐỒNG	
Số:	8107
ĐẾN Ngày:	
Chuyển:	
Lưu hồ sơ số:	

CHỈ THỊ
CỦA BAN BÍ THƯ

**về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng quan hệ lao động
hài hoà, ổn định và tiến bộ trong tình hình mới**

Qua 10 năm thực hiện Chỉ thị số 22-CT/TW, ngày 05/6/2008 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng quan hệ lao động hài hoà, ổn định và tiến bộ trong doanh nghiệp đã đạt được những kết quả tích cực. Nhận thức của các cấp, các ngành về xây dựng quan hệ lao động được nâng lên, pháp luật về lao động và quan hệ lao động trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa từng bước được hoàn thiện và cụ thể hoá các cam kết quốc tế về tiêu chuẩn lao động và quan hệ lao động. Công tác quản lý nhà nước về lao động được củng cố và phát triển. Hoạt động của tổ chức công đoàn và tổ chức đại diện người sử dụng lao động có sự đổi mới, từng bước đi vào thực chất, tích cực phát huy vai trò đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của các thành viên trong quan hệ lao động; số lượng tranh chấp lao động tập thể, đình công trong doanh nghiệp giảm rõ rệt. Những kết quả trên đã góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao đời sống người lao động, bảo đảm an sinh xã hội, an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được, tình hình quan hệ lao động trong các doanh nghiệp vẫn còn nhiều tồn tại. Nhiều nơi, chủ doanh nghiệp vi phạm pháp luật về lao động, nhất là về bảo hiểm, tiền lương, thời giờ làm việc, nghỉ ngơi, làm ảnh hưởng đến quyền lợi của người lao động. Tranh chấp lao động tập thể, đình công, khiếu kiện không theo trình tự thủ tục pháp luật còn phát sinh và diễn biến phức tạp. Đối thoại, thương lượng giữa đại diện tập thể lao động và người sử dụng lao động vẫn còn hình thức, chưa thực chất. Một bộ phận công đoàn tại doanh nghiệp năng lực đối thoại, thương lượng, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên

công đoàn và người lao động còn hạn chế. Quản lý nhà nước về lao động, vai trò hỗ trợ phát triển về quan hệ lao động chưa đáp ứng được yêu cầu thực tiễn. Việc thể chế hoá, triển khai thực hiện một số nội dung quan hệ lao động theo các cam kết quốc tế chưa đầy đủ. Đời sống của một bộ phận người lao động còn khó khăn, dễ bị các đối tượng xấu lợi dụng, kích động.

Nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém trên chủ yếu do một số cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền chưa coi trọng việc xây dựng quan hệ lao động hài hoà, ổn định và tiến bộ, lãnh đạo, chỉ đạo chưa thường xuyên, thiếu quyết liệt. Quản lý nhà nước về quan hệ lao động đã được triển khai, nâng cao hiệu lực, hiệu quả, nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu. Công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm còn hạn chế. Nội dung và phương thức hoạt động của tổ chức công đoàn chậm được đổi mới. Việc phối hợp giữa các cơ quan chức năng thiếu chặt chẽ. Nguồn lực đầu tư triển khai một số chính sách hỗ trợ phát triển quan hệ lao động còn hạn chế. Một bộ phận người lao động bị đối tượng xấu lôi kéo, kích động, ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp, gây bất ổn về kinh tế, an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

Để tiếp tục xây dựng quan hệ lao động hài hoà, ổn định và tiến bộ trong bối cảnh mới, thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, Ban Bí thư yêu cầu các cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể nhân dân thực hiện tốt các nhiệm vụ chủ yếu sau:

1. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp uỷ đảng, chính quyền để nâng cao nhận thức, thúc đẩy xây dựng quan hệ lao động hài hoà, ổn định và tiến bộ

- Các cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền phải quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng quan hệ lao động hài hoà, ổn định và tiến bộ; coi đây là nhiệm vụ vừa cấp bách, vừa lâu dài, có vai trò quan trọng trong việc giữ vững sự ổn định chính trị, xã hội, thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh, bảo đảm hài hoà quyền và lợi ích của các bên trong quan hệ lao động.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lao động, tạo sự đồng thuận

trong tổ chức triển khai thực hiện. Chú trọng phát huy các phương tiện truyền thông để định hướng, vận động, tập hợp người lao động, người sử dụng lao động trong xây dựng quan hệ lao động; kịp thời ngăn chặn, phản bác các thông tin sai lệch, gây ảnh hưởng xấu tới quan hệ lao động và an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về quan hệ lao động

2.1. Hoàn thiện hệ thống pháp luật về quan hệ lao động

- Hoàn thiện pháp luật lao động, công đoàn. Luật hoá các cam kết quốc tế mà Việt Nam tham gia, bảo đảm tuân thủ Hiến pháp, phù hợp với thể chế chính trị, điều kiện kinh tế - xã hội của nước ta, tạo điều kiện xây dựng quan hệ lao động hài hoà, ổn định và tiến bộ.

- Hoàn thiện cơ chế đối thoại, thương lượng, thoả thuận giữa các chủ thể trong quan hệ lao động về việc làm, tiền lương, điều kiện làm việc và các chế độ phúc lợi; mức lương tối thiểu bảo đảm mức sống tối thiểu của người lao động và gia đình họ theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 7 khoá XII về cải cách chính sách tiền lương.

- Hoàn thiện các quy định về quyền và nghĩa vụ của tổ chức đại diện người lao động, tổ chức đại diện người sử dụng lao động trong các hoạt động đối thoại, tham vấn, thực hiện dân chủ cơ sở tại doanh nghiệp và việc thương lượng, ký kết, thực thi các thoả ước lao động tập thể theo quy định của pháp luật.

- Hoàn thiện các cơ chế, thiết chế và quy trình thủ tục giải quyết tranh chấp lao động, bảo đảm các tranh chấp lao động được giải quyết nhanh chóng, thuận lợi, hiệu quả, đúng pháp luật.

2.2. Tăng cường quản lý nhà nước về quan hệ lao động; thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ xây dựng quan hệ lao động

- Cùng cố, kiện toàn tổ chức và hoạt động quản lý nhà nước về quan hệ lao động từ Trung ương đến địa phương theo đúng tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khoá XII. Cơ quan quản lý nhà nước về lao động (Trung ương và địa phương) phải bố trí cán bộ chuyên

trách thực hiện nhiệm vụ quản lý tổ chức đại diện người lao động và quản lý, hỗ trợ phát triển quan hệ lao động.

- Tăng cường các hoạt động thanh tra, kiểm tra về lao động. Đổi mới nội dung và phương thức thanh tra, kiểm tra để nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật, giảm thiểu các tranh chấp, xung đột, tạo môi trường thuận lợi cho xây dựng quan hệ lao động hài hoà, ổn định và tiến bộ. Xử lý nghiêm minh các vi phạm liên quan đến lao động và quyền lợi hợp pháp của người lao động.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng Tiền lương quốc gia và Ủy ban Quan hệ lao động để thực hiện tốt hơn chức năng tư vấn cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về mức lương tối thiểu và xây dựng quan hệ lao động trong doanh nghiệp.

- Quản lý chặt chẽ tổ chức đại diện người lao động từ việc thành lập, hoạt động, bảo đảm thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, tôn chỉ mục đích theo quy định của pháp luật.

- Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu, bộ tiêu chí đánh giá quan hệ lao động ở các doanh nghiệp; tăng cường phối hợp, tích hợp thông tin dữ liệu giữa các cơ quan liên quan để phục vụ công tác quản lý nhà nước về quan hệ lao động. Tổ chức tốt công tác thông tin, dự báo, kết nối cung - cầu và phát triển thị trường lao động để các bên có cơ sở đối thoại, thương lượng.

- Xây dựng cơ chế, chính sách nhằm hỗ trợ xây dựng nhà ở cho người lao động, công trình phúc lợi xã hội, các thiết chế công đoàn, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động.

3. Nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức công đoàn trong quan hệ lao động

- Đổi mới hoạt động của các cấp công đoàn đáp ứng yêu cầu của tình hình mới; làm tốt chức năng đại diện công đoàn trong đối thoại, thương lượng, giải quyết tranh chấp lao động, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động.

- Coi trọng tuyên truyền, vận động và phát triển đoàn viên công đoàn tại doanh nghiệp; thu hút người lao động và tổ chức đại diện người lao động tại doanh nghiệp tham gia vào hệ thống Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

- Đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của công đoàn cơ sở trong doanh nghiệp theo hướng xây dựng công đoàn thực sự là tổ chức của người lao động, do người lao động và vì người lao động; lấy sự hài lòng của người lao động là thước đo đánh giá chất lượng, hiệu quả hoạt động của công đoàn.

- Rà soát, sửa đổi cơ chế quản lý tài chính nguồn kinh phí công đoàn theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khoá XII.

- Thực hiện có hiệu quả các biện pháp hỗ trợ, bảo vệ đoàn viên, cán bộ công đoàn và tổ chức công đoàn cơ sở trong doanh nghiệp.

4. Thúc đẩy các hoạt động đối thoại, thương lượng tập thể

Cơ quan nhà nước, tổ chức công đoàn, tổ chức đại diện người sử dụng lao động phải quan tâm hướng dẫn, hỗ trợ các hoạt động đối thoại, thương lượng, ký kết thoả ước lao động tập thể bảo đảm thực chất. Thúc đẩy thương lượng, thoả thuận về tiền lương, tiền thưởng và các chế độ khuyến khích khác trong thoả ước lao động tập thể, hoặc trong quy chế của doanh nghiệp. Mở rộng đối thoại, thương lượng, ký kết thoả ước tập thể cấp ngành và nhóm doanh nghiệp.

5. Giải quyết tốt tranh chấp lao động và đình công

- Rà soát, kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của các thiết chế giải quyết tranh chấp lao động, bảo đảm các tranh chấp lao động phải được giải quyết kịp thời, đúng trình tự thủ tục quy định của pháp luật; phát huy vai trò của thiết chế hoà giải, trọng tài lao động trong hỗ trợ phát triển quan hệ lao động, ngăn ngừa, giảm thiểu tranh chấp lao động.

- Nghiên cứu cơ chế giải quyết tranh chấp lao động tập thể theo pháp luật, giải quyết hài hoà lợi ích các bên.

- Thí điểm mô hình giải quyết tranh chấp lao động với việc bố trí một số hoà giải viên lao động, trọng tài viên lao động chuyên trách tại một số tỉnh, thành phố trọng điểm theo hướng vừa thực hiện giải quyết tranh chấp, vừa hỗ trợ phát triển quan hệ lao động; có chế độ khuyến khích người có đủ

năng lực, phẩm chất, uy tín tham gia làm hoà giải viên lao động, trọng tài viên lao động.

- Việc giải quyết tranh chấp lao động, đình công phải bảo đảm giữ vững an ninh, trật tự xã hội; xử lý nghiêm những đối tượng lợi dụng, lôi kéo, kích động, ép buộc người lao động gây rối an ninh, trật tự.

6. Tổ chức thực hiện

- Cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền các cấp căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, xây dựng chương trình, kế hoạch và giải pháp cụ thể thực hiện có hiệu quả Chỉ thị này.

- Ban Kinh tế Trung ương chủ trì, phối hợp với Ban cán sự đảng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan liên quan theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chỉ thị, định kỳ hằng năm báo cáo Ban Bí thư.

Nơi nhận:

- Các tỉnh uỷ, thành uỷ,
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng uỷ trực thuộc Trung ương,
- Các đảng uỷ đơn vị sự nghiệp Trung ương,
- Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương,
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.

T/M BAN BÍ THƯ



Trần Quốc Vượng